TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05/7/2018
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy;
2. Ông Nguyễn Văn Dũng.
- Thư ký phiên tòa*: Ông Võ Phong Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.*

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 145/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018, về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Xuân T**, sinh năm 1995; Có mặt.
Địa chỉ: Số X, khu phố Q, phường W, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
2/- Bị đơn: **Trần Tiên T**, sinh năm 1991; Vắng mặt.
Địa chỉ: , tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy của nguyên đơn Nguyễn Thị Xuân T trình bày: Sau thời gian tìm hiểu, tôi và anh Trần Tiên T quyết định kết hôn với nhau, đám cưới được tổ chức vào năm 2013, có đăng ký kết hôn. Chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do hai bên tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cải nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Do không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chúng tôi đã ly thân nhau từ khoảng một năm nay.

- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết: chấp nhận cho tôi được ly hôn với anh Trần Tiên T.

Tại phiên tòa phiên tòa: chị Nguyễn Thị Xuân T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Tiên T.

* Bị đơn anh Trần Tiên T không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không tham gia phiên hòa giải đoàn tụ, không có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Tiên T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên xem như anh từ bỏ quyền tham gia phiên tòa và quyền đưa ra tài liệu, chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anhTiến.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Trần Tiên T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Cai Lậy cấp giấy chứng nhận kết hôn số 184/2013 ngày 13/11/2013.

Tại phiên tòa, Chị T xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, thời gian ly thân đã lâu, hai bên không còn liên lạc với nhau.

Sau khi nhận được các thông báo về việc thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án triệu tập để hòa giải, xét xử phía Anh T không có văn bản phản đối yêu cầu của Chị T, không tham gia phiên hòa giải đoàn tụ và vắng mặt tại phiên tòa.

Thấy rằng: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị T và Anh T thực tế có phát sinh nên anh chị đã ly thân với nhau từ năm 2016 kéo dài đến nay; Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết từ lúc hòa giải đến phiên tòa xét xử chứng tỏ anh không còn quan tâm đến tình trạng hôn nhân giữa anh và Chị T.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị T và Anh T không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của Chị T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Tại phiên tòa Chị T xác định giữa chị và Anh T không có con chung, phía Anh T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận lời khai của Chị T và không đặt ra xem xét.

4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T xác định giữa hai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ vào:**

- Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Xuân T được ly hôn với anhTrần Tiên T.

2. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Chị T đã nộp theo biên lai thu số 01498 ngày 23/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên chị không phải nộp tiếp tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo:

+ Chị Nguyễn Thị Xuân T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

+ Anh Trần Tiền Tiến được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Tiền Giang;
-VKSND TX Cai Lậy;
- Chi cục THADS TX Cai Lậy;
- UBND phường 1, TX Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

HỒ THỊ ÁNH TUYẾT

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2018.

Tại phòng nghị án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy,

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Thị Ánh Tuyết.
- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũng – Cán bộ Phòng Giáo dục – Đào tạo thị xã Cai Lậy;

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Phó Hiệu trưởng trường THPT Đốc Binh Kiều.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 155/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018, về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Xuân T**, sinh năm 1995; Có mặt.

Địa chỉ: Số X, khu phố Q, phường W, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2/- Bị đơn: **Trần Tiên T**, sinh năm 1991; Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I - Các quy định của pháp luật được áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

II. Quan điểm giải quyết vụ án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Xuân T được ly hôn với anhTrần Tiên T.

2. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Chị T đã nộp theo biên lai thu số 01498 ngày 23/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên chị không phải nộp tiếp tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo:

+ Chị Nguyễn Thị Xuân T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

+ Anh Trần Tiền Tiến được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, biểu quyết thống nhất 3/3 và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA